

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày 11 tháng 4 năm 2024

“V/v: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Soái.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Hoàng Thị Mai Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:** bà HĐok Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Kim C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Lê P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Hiện nay anh P đang chấp hành án tại trại tạm giam H, huyện T, tỉnh Bình Thuận).

Các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Trần Thị Kim C trình bày: Tôi và anh Hồ Lê P cưới nhau theo phong tục tập quán và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 09/02/2007 tại Ủy Ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian, đến đầu năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Do bất đồng quan điểm và lối sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là anh P đã giết chết chị gái của tôi vào năm 2017 và đi chấp hành án tại trại giam H1 thuộc tỉnh Bình Thuận cho đến nay. Tôi nhận thấy, cuộc sống hôn nhân của chúng

tôi không hạnh phúc. Mục đích hôn nhân không đạt được. Tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Đời sống chung không thể duy trì. Do đó tôi xin được ly hôn với anh Hồ Lê Phước .

Về con chung: Chúng tôi có hai con chung là Hồ Trần Phong L, sinh ngày 25/8/2007 và Hồ Phong H, sinh ngày 11/02/2013.

Khi ly hôn tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Tôi không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chúng tôi không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chúng tôi không có nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai anh Hồ Lê P trình bày:

Tôi kết hôn với chị Trần Thị Kim C trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào tháng 02/2007 tại Ủy Ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 9/2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống về chị gái ruột của vợ, dẫn đến vợ chồng xích mích, bất hòa, cãi vã thường xuyên. Sau đó tôi có đánh chị gái ruột của chị C, hậu quả làm chị gái chị C tử vong. Tôi bị bắt và chấp hành án tại giam Huy Khiêm. Nay chị C làm đơn đề nghị ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn với chị C.

Về con chung: Chúng tôi có hai con chung là Hồ Trần Phong L, sinh ngày 25/8/2007 và Hồ Phong H, sinh ngày 11/02/2013.

Khi ly hôn nguyện vọng của tôi là giao hai cháu L và H cho chị C nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay tôi đang chấp hành án nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt tôi theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*". Bị đơn cư trú tại huyện K nên Toà án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị Trần Thị Kim C, bị đơn anh Hồ Lê P là đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS.

Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 BLTTDS.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 147 BLTTDS, cho chị Trần Thị Kim C ly hôn anh Hồ Lê Phước .

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Kim C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu Hồ Trần Phong L, sinh ngày 25/8/2007 và Hồ Phong H, sinh ngày 11/02/2013 cho đến tuổi trưởng thành. Chị C không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn chị Trần Thị Kim C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị Kim C có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn anh Hồ Lê P đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim C và anh Hồ Lê P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 09/02/2007 tại Ủy Ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn chị C anh P chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là anh P đã có hành vi giết chị gái của Chị C và hiện nay đang phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam H1, tỉnh Bình Thuận.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh P đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng Điều 56 luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Kim C là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị C và anh P có hai con chung là Hồ Trần Phong L, sinh ngày 25/8/2007 và Hồ Phong H, sinh ngày 11/02/2013.

Hiện nay, cả hai cháu đang còn nhỏ và ở với mẹ, các đương sự đều thống nhất giao hai cháu cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Trần Thị Kim C giao cháu L và cháu H cho chị C nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án phân chia nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Chị C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 238; Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Kim C, chị Trần Thị Kim C được ly hôn anh Hồ Lê Phước .

[2] Về con chung:

Giao cho chị Trần Thị Kim C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung là cháu Hồ Trần Phong L, sinh ngày 25/8/2007 và Hồ Phong H, sinh ngày 11/02/2013 cho đến khi đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] **Về cấp dưỡng nuôi con:** Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] **Về án phí:** Chị Trần Thị Kim C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai thu tiền số: 0015629 ngày 23 tháng 10 năm 2023.

Anh Hồ Lê P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Soái

